

Số: /QĐ-UBND

Bình Thành, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Bình Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH THÀNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;
Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
Căn cứ Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024
của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị
định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
Căn cứ Quyết định số 5727/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2024 của
UBND huyện Định Hóa ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của huyện Định
Hóa;
Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Bình Thành.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân xã Bình Thành.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê xã, các thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- ĐU-HĐND xã;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT xã;
- Như điều 3 (T/H);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ma Khánh Sơn

QUY ĐỊNH

Thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Bình Thành

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2024
Của Ủy ban nhân dân xã Bình Thành)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cá nhân, hộ gia đình, đơn vị, tổ chức hợp pháp trong và ngoài xã; cá nhân, tập thể người Việt Nam ở nước ngoài; cá nhân, tổ chức hợp pháp nước ngoài ở Việt Nam đều có quyền tham gia các phong trào thi đua của xã, đạt được thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có những đóng góp lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã được xét khen thưởng theo quy chế này

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 5, Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 4, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ; Điều 2, Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

1. Khi xét tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân, tập thể phải căn cứ vào thành tích đạt được trong phong trào thi đua cá nhân, tập thể đó tham gia.

2. Khi xét khen thưởng cho cá nhân, tập thể phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đạt được. Xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý, phụ trách.

5. Tỷ lệ phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đủ điều kiện để đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định như sau:

Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, “Cờ thi đua Chính phủ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng chưa được quy định tại điểm 5, Điều 2 Quy định này phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý của thành viên Hội

đồng Thi đua - Khen thưởng từ 70% trở lên (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, TỔ CHỨC THI ĐUA

Điều 3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được áp dụng theo quy định tại Điều 6, Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để xét tặng hằng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh;
- b) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- c) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;
- d) Tích cực tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động của tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để xét tặng hằng năm cho công nhân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này và đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh;
- b) Chấp hành tốt các nội quy, quy trình sản xuất; có ý thức tổ chức kỷ luật; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;
- c) Tích cực tham gia các phong trào thi đua.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để xét tặng hằng năm cho nông dân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;
- b) Có mô hình sản xuất hiệu quả.

Điều 4. Danh hiệu “Gia đình văn hoá”

Danh hiệu “Gia đình văn hoá” được xét tặng hàng năm cho các gia đình theo quy định tại Điều 31, Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú;
2. Gia đình hoà thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;
3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả.

Điều 5. Danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”

Danh hiệu xóm văn hóa, làng văn hoá được xét tặng hàng năm cho xóm theo quy định tại Điều 30 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển;
2. Đời sống văn hoá, tinh thần lành mạnh, phong phú;
3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp;
4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 6. Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được áp dụng theo quy định tại điểm 3, Điều 9, Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tham gia đầy đủ, tích cực phong trào thi đua tại địa phương hoặc có sáng kiến, giải pháp, biện pháp được áp dụng hiệu quả tại địa phương hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong phạm vi toàn xã hoặc có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo tại địa phương;

b) Nông dân thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; tham gia đầy đủ, tích cực phong trào thi đua do xã phát động;

c) Tập thể thực hiện tốt pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua do địa phương phát động hoặc có đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo tại địa phương;

d) Hộ gia đình thực hiện tốt các phong trào thi đua hoặc có đóng góp về công sức, tài sản cho xã hoặc xóm.

*Giấy khen của Chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp xã đối với các phong trào thi đua chuyên đề, khen thưởng theo niên hạn:

- Đối tượng: Các tập thể, cá nhân là điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua do Chủ tịch UBND xã phát động (có thời gian thi đua cụ thể), tổng kết nhiệm kỳ, giai đoạn.

- Tiêu chuẩn: Các phong trào thi đua, tổng kết nhiệm kỳ, giai đoạn được xét theo Điều 6 Quy định này.

- Các phong trào thi đua, hoạt động theo nhiệm kỳ, giai đoạn quy định tiêu chuẩn riêng thì được thực hiện theo tiêu chuẩn của từng phong trào thi đua, hoạt động theo nhiệm kỳ, giai đoạn.

Điều 7. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương và lập được thành tích đột xuất.

- Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm hoặc được giao.

- Mức thưởng: Thưởng theo quy định tại Điều 58, Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022

Điều 8. Khen thưởng trong Hội đồng nhân dân xã

Giấy khen của Chủ tịch UBND xã tặng cho các tập thể, cá nhân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tham gia đầy đủ, tích cực phong trào thi đua và các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị, địa phương; có thành tích xuất sắc trong hoạt động người đại biểu HĐND xã; đóng góp trong công tác vào hoạt động của HĐND xã; Có biện pháp cải tiến, đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công tác, đóng góp vào thành tích, kết quả công tác chung của HĐND xã.

b) Đối tượng: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Điều 9. Các hình thức động viên khác

1. Ngoài các hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, tùy theo tình hình thực tiễn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, doanh nghiệp thực hiện gửi Thư khen, tặng Cờ lưu niệm, thưởng tiền, tặng quà và các hình thức động viên khác để kịp thời động viên các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, công tác.

2. Việc xét tôn vinh các danh hiệu, giải thưởng thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Tuyến trình khen thưởng

1. Được thực hiện theo quy định tại Điều 83 Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 29 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. Đối với khen thưởng cấp huyện trở lên: Chủ tịch UBND xã (thông qua Hội đồng thi đua khen thưởng xã) đề nghị Chủ tịch UBND huyện quyết định khen thưởng hoặc Chủ tịch UBND huyện đề nghị cấp trên khen thưởng.

3. Về khen thưởng cho các tổ chức và cá nhân thuộc Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội thuộc xã thì do các tổ chức đoàn thể trực tiếp quản lý xét, đề nghị Chủ tịch UBND xã khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

4. Về khen thưởng cho Hội đồng nhân dân và tập thể, cá nhân thuộc HĐND xã: Thường trực HĐND xã họp xét, Văn phòng – thống kê xã tổng hợp hồ sơ, lập thủ tục trình Chủ tịch UBND xã khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng cho các Ban và đại biểu HĐND xã.

5. Việc tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến và khen thưởng đối với cán bộ, công chức, người lao động, căn cứ vào kết quả đánh giá hàng năm, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xã họp bình xét cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc và đủ tiêu chuẩn theo quy định trình Chủ tịch UBND xã quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

6. Về khen thưởng cho tập thể xóm và cá nhân là nông dân, người lao động, hộ gia đình các xóm: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã họp bình xét các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu xuất sắc và đủ tiêu chuẩn theo quy định trình Chủ tịch UBND xã quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

Điều 11. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Hồ sơ khen thưởng theo công trạng

- Hồ sơ trình trước ngày 15 tháng 12 hằng năm;
- Đối với khen thưởng cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Nhà nước thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

b) Hồ sơ khen thưởng phong trào thi đua theo chuyên đề, khen thưởng đột xuất, khen thưởng hộ gia đình.

- Trong vòng 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ khen thưởng, Văn phòng thống kê (bộ phận Thường trực khen thưởng), trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng, tham mưu cho UBND xã quyết định khen thưởng theo quy định; Trường hợp thẩm định không đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định, hoặc cần bổ sung hồ sơ, tài liệu minh chứng thì trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng – Thống kê đề nghị đơn vị, tổ chức trình khen bổ sung tài liệu hoặc thông báo lý do không đủ điều kiện trình Hội đồng thi đua, khen thưởng.

- Trường hợp trình Hội đồng thi đua, khen thưởng (bỏ phiếu không đạt) trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng có văn bản thông báo tới đơn vị, tổ chức trình khen được biết.

- Trường hợp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng, sau khi nhận được quyết định khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, trong thời hạn 10 ngày làm việc cấp phát hiện vật khen thưởng cho đơn vị, tổ chức trình khen thưởng;

Điều 12. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98 /2023/NĐ-CP và hướng dẫn của Hội đồng thi đua khen thưởng xã bảo đảm yêu cầu của công tác thẩm định và lưu trữ hồ sơ.

** Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến gồm:*

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua;
- Biên bản bình xét thi đua;

** Hồ sơ đề nghị xét tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã gồm:*

- Tờ trình đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;
- Biên bản xét khen thưởng;

- Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học.

2. Khi trình khen thưởng, các đơn vị, tổ chức gửi bản giấy (bản chính) của hồ sơ khen thưởng đồng thời gửi các tệp tin điện tử của hồ sơ đến Văn phòng – Thống kê (*TT Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã*), trừ văn bản có nội dung bí mật Nhà nước. Hồ sơ chỉ được tiếp nhận khi Hội đồng thi đua khen thưởng xã nhận được bản giấy và các tệp tin điện tử của hồ sơ theo đúng quy định. Các văn

bản trong hồ sơ đề nghị khen thưởng có từ 02 trang trở lên phải có dấu giáp lai của đơn vị, tổ chức trực tiếp lập hồ sơ.

3. Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có thẩm quyền trình khen thưởng chịu trách nhiệm về hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, gồm: hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung có liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Khen thưởng theo thủ tục đơn giản: Cơ quan, đơn vị, địa phương lập hồ sơ theo quy định tại Điều 85 của Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 40 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP gửi về Văn phòng – Thống kê xã.

5. Khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất: cơ quan, đơn vị, tổ chức có tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất căn cứ quy định, tình hình thực tiễn và phạm vi ảnh hưởng, kịp thời hoàn thiện hồ sơ theo thủ tục đơn giản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Điều 13. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng, quản lý hiện vật khen thưởng

1. Văn phòng – Thống kê (*Hội đồng Thi đua, khen thưởng*) có trách nhiệm quản lý, lưu trữ hồ sơ đề nghị khen thưởng; quản lý hiện vật khen thưởng; thống kê theo dõi các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua cấp Nhà nước, cấp tỉnh, cấp huyện; thực hiện nộp hồ sơ vào lưu trữ lịch sử và lưu trữ cơ quan theo quy định.

2. Hồ sơ thi đua, khen thưởng được lưu trữ trên giấy và lưu trữ điện tử theo quy định hiện hành.

Điều 14. Kiểm tra, giám sát

1. Văn phòng – Thống kê (*thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã*) tham mưu xây dựng kế hoạch, tham mưu thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

Điều 15. Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Điều 11 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 50, 51, 52 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng của xã được thực hiện từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của UBND xã.

3. Mức tiền thưởng danh hiệu thi đua và giấy khen của Chủ tịch UBND xã:

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.
- Cá nhân được tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được tặng khung giấy khen và kèm theo tiền thưởng 0,15 lần mức lương cơ sở.
- Đối với tập thể: Tập thể được tặng Giấy khen các cấp được tặng khung giấy khen và kèm theo tiền thưởng gấp hai lần tiền thưởng đối với cá nhân (0,3).

- Hộ gia đình được tặng các hình thức khen thưởng được nhận khung giấy khen và mức tiền thưởng do Chủ tịch UBND xã quyết định.

Điều 16. Tổ chức trao tặng các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua

1. Việc trao tặng và đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua được tổ chức trao tặng trang trọng, tiết kiệm, kịp thời, nhằm động viên, tôn vinh tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện Các đơn vị, các ngành, đoàn thể, các xóm, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 18.

1. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xã có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, tổ chức hiệu quả phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực; thực hiện tốt công tác khen thưởng và các nhiệm vụ khác về thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cấp, các ngành triển khai thực hiện Quy định này.

2. Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Quyết định của UBND tỉnh, Quyết định của UBND huyện và Quy định này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện công tác Thi đua – Khen thưởng theo thẩm quyền cho phù hợp với tình hình thực tế.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có nội dung chưa phù hợp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã./.